

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 03 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thế Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Bùi Thanh Bình;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Ông Đào Quang Soạn - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 147/2019/HS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 152/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh ngày 13/11/1982, tại Bắc Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T2 và bà Mẫn Thị T; vợ là Nguyễn Thị T và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2013/HSST ngày 11/7/2013, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Đào Văn T 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 12/01/2015 Đào Văn T chấp hành xong hình phạt tù; tại Bản án hình sự phúc thẩm số 63/2016/HSST ngày 21/11/2016, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt Đào Văn T 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 27/7/2018 Đào Văn T chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/8/2019 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phan Kim P, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố Đ, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 31/8/2019, tại khu vực đường Q, thuộc phố Y, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vinh Yên phát hiện và bắt quả tang Đào Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Kim P.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu tại tay trái của T 01 gói nilon nhỏ bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (T tự khai nhận đây là ma túy đá của T mang đi để bán cho P nhưng chưa kịp bán thì bị bắt), vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1; thu giữ tại túi quần bên trái T đang mặc số tiền 400.000đ gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (T khai nhận là tiền P đưa để mua ma túy); thu tại túi quần bên phải Phan Kim P đang mặc 01 mảnh giấy nhỏ có ghi số và chữ 67, 70 x 100 đề (P khai nhận đây là mảnh giấy P ghi lại hai số seri cuối của hai trong bốn tờ tiền loại mệnh giá 100.000đ mà P đưa cho T để mua ma túy của T).

Cùng ngày 31/8/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phố Yên, phường H, thành phố Vĩnh Yên. Kết quả thu giữ trên mặt đệm bên trong phòng trọ của T 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A2; thu giữ trên đệm trong phòng khách 04 túi nilon nhỏ.

Tại kết luận giám định số: 1800/KLGD ngày 04/9/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1877g. Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0833g”*.

Về nguồn gốc số ma túy đá thu giữ Đào Văn T khai nhận: Ngày 30/8/2019, T đi đến khu vực đường sắt cắt ngang, thuộc phường N, thành phố Vĩnh Yên gặp một người nam giới (không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ) và hỏi mua được 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. Quá trình bán T được người nam giới cho 05 vỏ túi nilon với mục đích để chứa ma túy khi cần. Sau đó, khoảng 15 giờ ngày 31/8/2019, T đem bán gói ma túy đá cho P với giá 400.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 149/CT-VKSTPVY ngày 29/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đào Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra Đào Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn T vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 15, 16 và từ bút lục 49 - 58).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; 04 vỏ túi nilon; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ đã thu giữ của Đào Văn T.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Đào Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 31/8/2019, tại khu vực đường Q, thuộc phố Y, phường H, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Đào Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng nghiện là Phan Kim P thì bị Tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ là 02 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng, được giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,2710 gam.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Đào Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do trước đó bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý nên đây là tình tiết để định khung tăng nặng theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 07 đến 15 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 15 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về hành vi cùng loại tội, các tiền án đó chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Mặc dù các tiền án nêu trên chỉ là tình tiết để định khung hình phạt nên không tính để áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với các người có liên quan đến vụ án gồm: Người nam giới đã bán ma túy cho T. Quá trình điều tra T khai không biết rõ nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ đề cập xử lý sau là đúng pháp luật. Đối với Phan Kim P là người hỏi mua ma túy của T để sử dụng, nhưng P chưa nhận được ma túy thì bị bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 mảnh giấy nhỏ ghi số và chữ, đây là chứng cứ để chứng minh tội phạm nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Đối với bao gói ma túy hoàn lại sau giám định, 04 vỏ túi nilon không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 400.000đ đã thu giữ của bị cáo T cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đào Văn T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 31/8/2019).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 04 vỏ túi nilon và toàn bộ bao gói ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ đã thu giữ của Đào Văn T (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 04/11/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Đỗ Thế Bình